

TRƯỜNG MÀN NON NHI ĐỨC
LỚP 2D2

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN
Thời gian thực hiện: 4 tuần (3/3-28/3/2025)

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN						CHỦ ĐỀ: "Bé và những người thân "					
TT	TT	Mục tiêu năm	Nội dung năm	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Mẹ và những người thân yêu	Nhánh 1 Ngày hội 8/3	Nhánh 2 Người thân của bé	Nhánh 3 Đồ dùng gia đình	Nhánh 4 Đồ chơi gia đình	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
						4	3/3-7/3	10/3-14/3	17/3-21/3	24/3-28/3	
						3/3-28/3	.	.	.	.	
		I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			.	.	.	.	.	.	.
		A. Phát triển vận động			.	.	.	.	.	.	.

		1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (Thể dục sáng)			.	.	.	.	.	.	.
1	1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hô hấp, tay, lưng/bụng/lườn và chân	Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: - Hít thở - Tay: giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau/lắc bàn tay - Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, nghiêng/vặn người sang 2 bên - Chân: ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân	Bài 7: Tập với nơ. - ĐT 1: Thổi nơ. - ĐT 2: Giơ nơ lên cao. - ĐT 3: Chạm nơ xuống sàn. - ĐT 4: Bật nhảy.	Lớp học	x	TDS	TDS	TDS	TDS	
		2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu			.	.	.	.	.	.	.
		* Vận động: đi, chạy			.	.	.	.	.	.	.
2	2	Giữ được thăng bằng cơ thể trong vận động đi trong	Đi trong đường ngoằn ngoèo	Tiết học "Đi trong đường ngoằn ngoèo"	Lớp học	x		HĐC CĐ			

		đường ngoằn ngoèo .									
3	3	Giữ được thăng bằng cơ thể trong vận động bước lên xuống có bậc vịn	Bước lên xuống có bậc vịn	Tiết học: Bước lên xuống có bậc vịn	Phòng chức năng	x				HĐC CĐ	
		* Vận động: Tập tung, ném, bắt			.	.	.	.	.	.	.
4	4	Biết thực hiện phối hợp vận động tay, mắt trong vận động tung bắt bóng cùng với cô. Ở khoảng cách 1m	Tung về phía trước	Tiết học "Tung về phía trước".	Lớp học	x				HĐC CĐ	
5	5	Biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng vào đích xa ở phía trước với khoảng cách 1 - 1,2m	Bước qua vật cản ném bóng qua dây	Tiết học "Bước qua vật cản ném bóng qua dây".	Phòng chức năng	x	HĐC CĐ				
		*Các trò chơi vận động			.	.	.	.	.	.	.
6	6	Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của đôi chân	Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của đôi	Bắt chước tạo dáng....	Sân chơi khu 1	x	HĐN T	HĐN T			

7	7	bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi theo các chủ đề	chân bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi theo các chủ đềMẹ và người thân	Cái chuông nhỏ .	Sân chơi khu 1	x				HĐN T	HĐN T	
		3. Các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt			.	.	.	.	.	.	.	.
8	8	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	Thực hiện vận động xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ	Tập xâu, luồn, buộc dây hoa ,màu đỏ, xanh tắng bà,tắng mẹ Góc chơi HĐVĐV	Lớp học	x	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCT TD		
9	9	Bước đầu được làm quen với bút, tập cầm bút tô, vẽ nguệch ngoạc theo ý thích	Tập cầm bút tô, vẽ	Tập cầm bút tô vẽ các loại đồ dùng gia đình HĐNT,HĐCT TD.	Sân chơi khu 1	x	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCT TD		
		B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			.	.	.	.	.	.	.	
		Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.			.	.	.	.	.	.	.	
10	10	Biết tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống	Biết tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống	Mời cô, mời bạn khi ăn. Không đùa nghịch làm vãi thức ăn, không	Lớp học	x	VS- AN	VS- AN	VS- AN	VS- AN		

				kén chọn thức ăn, ăn hết xuất							
11	11	Luyện thói quen ngủ 1 giấc buổi trưa	Ngủ 1 giấc buổi trưa	Ngủ 1 giấc buổi trưa	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
		2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe			.	.	.	.	.	.	.
12	12	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (tự ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước)	Tập tự ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước	Tập tự phục vụ: Tự xúc cơm, uống nước	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
13	13	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ..	Tập tự phục vụ: + Chuẩn bị chỗ ngủ	Thực hiện một số công việc: kê giường, chải chiếu, lấy gối...	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
14	14	Biết xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn dưới sự hướng dẫn của cô	Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn	Thực hiện các thao tác Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
15	15	Biết nói với người lớn khi có	Tập nói với người lớn khi có	Tập nói với người lớn khi	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	

		nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh							
		3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn			.	.	.	.	.	.	.
16	16	Biết tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế/ lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế/ lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...)	HĐNT: Dạy trẻ nhận biết tránh một số hành động nguy hiểm (trèo lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, cầu, cần, đẩy ngã bạn...) khi được nhắc nhở.	Sân chơi khu 5	x	HĐN T	HĐN T	HĐN T	HĐN T	
		II PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC			.	.	.	.	.	.	.
		1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan			.	.	.	.	.	.	.
17	17	Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của đồ vật, hoa, quả quen thuộc qua sờ nắn, nhìn, ngửi,..	Đặc điểm nổi bật của đồ vật, hoa, quả quen thuộc	Trẻ sờ nắn nhìn, ngửi... đồ vật nhận biết đặc điểm nổi bật.	Lớp học	x	HĐC	HĐC			
		2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi			.	.	.	.	.	.	.
		*Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi			.	.	.	.	.	.	.

18	18	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. Gắn gũi với trẻ	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. Gắn gũi với trẻ	Tiết học: Quan sát, nhận biết đồ dùng trong gia đình	Lớp học	x				HĐC CĐ	
19	19			Tiết học: Quan sát, nhận biết đồ dùng trong gia đình	Lớp học	x			HĐC CĐ		
		*Nhận biết một số loại hoa, quả, rau ,cây xanh			.	.	.	.	.	.	.
20	20	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại hoa, quả, rau quen thuộc theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc hoặc hình dạng khi được yêu cầu	Tên và một vài đặc điểm nổi bật của loại hoa và một số cây hoa	Quan sát: Cây hoa giấy	Sân chơi khu 2	x	HĐN T	HĐN T			
21	21		Tên và một số đặc điểm nổi bật quả và cây ăn quả	Quan sát : Cây vũ sữa	Sân chơi khu 3	x			HĐN T	HĐN T	

22	22		Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại rau và một số loại cây rau ăn lá, rau ăn củ quả,	Quan sát: Cây rau ăn quả : Đỗ,su su	Sân chơi khu 4	x	HĐN T	HĐN T			
23	23		Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại cây xanh	Quan sát cây: Cây bằng lăng	Sân chơi khu 3	x			HĐN T	HĐN T	
		*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng			.	.	.	.	.	.	.
24	24	Nhận biết các khối khác nhau xếp sát cạnh ,xếp chồng	Xếp chồng ,xếp cạnh :Xếp nhà	Xếp nhà	Lớp học	x	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCTTD
25	25		Xếp chồng ,xếp cạnh :Xếp đồ dùng trong gia đình	Tiết học:Xếp đồ dùng trong gia đình (Xếp bàn ghế)	Lớp học	x				HĐC CĐ	
26	26	Nhận biết được hình tròn hình vuông	Nhận biết hình tròn	Nhận biết hình tròn	Lớp học	x			HĐC	HĐC	
27	27	Nhận biết được số lượng (một - nhiều)	Một và nhiều	Tiết học:Một và nhiều	Lớp học	x		HĐC CĐ			
		5. Bản thân, người gần gũi			.	.	.	.	.	.	.

28	28	Nói được tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	Tên và công việc của người thân gần gũi trong gia đình	Quan sát, xem tranh, trò chuyện về công việc mẹ của bé	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
29	29			Tiết học:Quan sát, xem tranh, trò chuyện về những người thân của bé	Lớp học	x		HĐC CD			
30	30			QS, trò chuyện khu nhà kính, nhà gỗ, nhà lá...	Sân chơi khu 5	x	HĐN T	HĐN T			
		7 .Nhận biết một số lễ hội		.	.	.	.	.	.	.	.
31	31	Trẻ biết và nói được tên ngày hội 8/3 là ngày hội của bà,mẹ ,chị	Trẻ biết ý nghĩa của các ngày: 8/3 là ngày hội của bà, của mẹ, của cô giáo;	Tiết học: Trò chuyện ngày hội 8/3	NT 24-36th	x	HĐC CD				
		C. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ			.	.	.	.	.	.	.
		1. Nghe hiểu lời nói			.	.	.	.	.	.	.
32	1	Nghe và hiểu được lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau	Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau	Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau	Lớp học	x			ĐTT	ĐTT	
33	2	Nghe và thực hiện được các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động: "Cháu cất đồ chơi	Nghe và thực hiện các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động bằng lời nói	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói của cô gồm 1 hành động	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT			

		lên giá và đi rửa tay!"									
34	3	Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản về chủ đề " Mẹ và những người thân yêu của bé"	Thơ: Yêu mẹ	Lớp học	x	HĐC	HĐC			
35	4			Thơ: Giúp mẹ ,Lấy tăm cho bà	Lớp học	x			HĐC	HĐC	
36	5			Thơ: Lời chúc 8/3	Lớp học	x	HĐC				
37	6			HĐNT: Ca dao đồng dao : Cái bóng ,Bà còng đi chợ trời mua	Sân chơi khu 1	x		HĐC	HĐC	HĐC	
38	7			Truyện: Cháu chào ông ạ!	Lớp học	x			HĐC	HĐC	
		2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu			.	.	.	.	.	.	.
39	8	Biết trả lời và đặt được câu hỏi: Ai	Trả lời và đặt được câu hỏi : Cái gì đây? Cái	Trả lời câu hỏi : Như thế nào?... (Con gà	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	

		đây? Cái gì đây? Làm gì thế này?...	gì đây? Làm cái gì? Như thế nào?...	gáy như thế nào?)							
40	9	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo hoặc người lớn Nghe và hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: " Mẹ và những người thân yêu"	Tiết học:Thơ: Yêu mẹ	Lớp học	x		HĐC CĐ			
41	10	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý	Tiết học:Thơ:Cái bát	Lớp học	x		HĐC CĐ			
42	11			Tiết học:Thơ: Lời chúc 8/3	Lớp học	x	HĐC CĐ				
43	12			Ca dao đồng dao : Cái bóng ,Bà cùng đi chợ trời mưa	Lớp học	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
44	13			Tiết học:ruyện: Cháu chào ông ạ!	Lớp học	x				HĐC CĐ	

45	14	vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc		Truyện : Cháu chào ông ạ , Cây táo , Thỏ con ăn gì	Phòng chức năng	x				HĐC	HĐC	
		4. Làm quen với sách			.	.	.	.	.	.	.	.
46	15	Biết lắng nghe khi người lớn đọc sách	Lắng nghe người lớn đọc sách	Trẻ lắng nghe khi người lớn đọc sách	Sân chơi khu 5	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT		
		D. PHÁT TRIỂN TCXH-TM			.	.	.	.	.	.	.	.
		1. Phát triển tình cảm			.	.	.	.	.	.	.	.
		* Ý thức về bản thân			.	.	.	.	.	.	.	.
47	1	Biết thể hiện điều mình thích, không thích bằng lời nói và hành động	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình (Trẻ thích thú khi hoạt động với đồ vật đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi)	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình (Trẻ thích thú khi hoạt động với đồ vật đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi)	Sân chơi khu 2	x				HĐN T	HĐN T	
48	2	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn.	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn.	- Trẻ thực hiện yêu cầu đơn giản của cô giáo HĐNT: Nhặt	Sân chơi khu 4	x	HĐN T	HĐN T				

				cỏ vườn rau theo yêu cầu cô							
		2. Phát triển KNXH			.	.	.	.	.	.	.
		* Mỗi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi			.	.	.	.	.	.	.
49	3	Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	Giao tiếp với những người xung quanh,	Mạnh dạn tự tin giao tiếp với người xung quanh	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
		* Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt			.	.	.	.	.	.	.
50	4	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp.	HĐNT :Rèn kĩ năng rửa tay cho trẻ.	Sân chơi khu 1	x	HĐN T	HĐN T			
		3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ			.	.	.	.	.	.	.
		* Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc			.	.	.	.	.	.	.
51	5	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo nhạc bài hát, bản nhạc quen thuộc	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn	Tiết học:DH: Mẹ yêu không nào	Lớp học	x				HĐC CĐ	

			giản theo nhạc về chủ đề " Mẹ và những người thân yêu của bé"								
52	6			Tiết học:DH: Biết vâng lời mẹ	Lớp học	x		HĐC CĐ			
53	7			Tiết học: DH : Đồ dùng bé yêu	Lớp học	x			HĐC CĐ		
54	8			Tiết học:DH : Quà 8/3	Lớp học	x	HĐC CĐ				
55	9			NH : Cháu yêu bà	Lớp học	x			HĐC	HĐC	
56	10			NH : Ba ngọn nến lung linh, Cả nhà thương	Lớp học	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
57	11			TCÂN : Ai nhanh hơn	Lớp học	x	HĐC	HĐC	HĐC	HĐC	
		* Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh			.	.	.	.	.	.	.
58	12	Thích cầm bút di màu ,tô màu	Trẻ biết cầm bút di màu ,tô màu vẽ nét ngụch ngoạc về chủ đề " Mẹ và những người thân "	Vẽ tóc cho em bé	Lớp học	x	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCT TD	HĐCT TD	
59	13			Tiết học: Tô màu cái bát	Lớp học	x			HĐC CĐ		
60	14			Di màu áo của mẹ. Bà	Lớp học	x	HĐCT TD	HĐCT TD			

61	15		Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau về chủ đề "Mẹ và những người thân"	vẽ cuộn len	Lớp học	x			HĐCT TD		
62	16	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình	Xé vụn, vo, vò, dán trang trí hình chủ đề: "Mẹ và những người thân yêu của bé"	Dán hoa tặng cô.	Lớp học	x	HĐCT TD	HĐCT TD			
63	17			Tiết học: Dán hoa tặng bà, mẹ	Lớp học	x	HĐC CĐ				
64	18	Thích chơi với đất nặn tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	Nặn sản phẩm đơn giản về chủ đề "Bé và những người thân"	Nặn đôi đũa	Lớp học	x			HĐCT TD	HĐCT TD	
		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề		Tổng số		64	36	36	37	36	
				Lĩnh vực thể chất		16	12	12	12	12	
				Lĩnh vực nhận thức		15	7	8	6	7	
				Lĩnh vực ngôn ngữ		15	7	7	9	9	
				Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		18	10	9	10	8	

			Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt						
			Đón trả trẻ	0	6	6	6	6	
			Thẻ đục sáng	0	1	1	1	1	
			Hoạt động góc	0	6	6	6	5	
			Hoạt động ngoài trời	0	7	7	5	5	
			Vệ sinh - ăn ngủ	0	6	6	6	6	
			Hoạt động chiều	0	5	5	8	8	
			Hoạt động có chủ đích	0	5	5	5	5	
			<i>Trong đó: - Giờ thể chất</i>	<i>0</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
			<i>- Giờ nhận thức</i>	<i>0</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	
			<i>- Giờ ngôn ngữ</i>	<i>0</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
			<i>- Giờ TCKNXH-TM</i>	<i>0</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Bố mẹ của bé Ngày hội 8/3	1	Từ 3/3-7/3/2025	Nguyễn Thúy Hà	
Nhánh 2: Những người thân của bé	1	Từ 10/3 - 14/3/2025		
Nhánh 3: Đồ dùng trong gia đình	1	Từ 17/3- 21/3/2025		
Nhánh 4: Đồ chơi trong gia đình	1	Từ 24/3 - 28/3/2025		

	Nhánh 1 Ngày hội 8/3	Nhánh 2 Những người thân của bé	Nhánh 3 Đồ dùng trong gia đình	Nhánh 4 Đồ chơi trong gia đình
Giáo viên	- Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: - Cô và trẻ phối hợp cùng nhau tạo môi trường theo chủ đề “”. - Một số đồ chơi loại, rồi về một số loại hoa và các nguyên vật liệu trong góc chơi. + Tranh thơ: Quà 8/3	- Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: Bố mẹ của bé - Cô và trẻ phối hợp cùng nhau tạo môi trường theo chủ đề “”. - Một số đồ chơi loại, rồi về một số loại hoa và các nguyên vật liệu trong góc chơi. + Tranh thơ: Yêu mẹ - Tranh truyện: cháu chào ạ	.- Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: Những người thân của bé - Cô và trẻ phối hợp cùng nhau tạo môi trường theo chủ đề “”. - Một số đồ chơi loại, rồi về một số loại hoa và các nguyên vật liệu trong góc chơi.	.- Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: Đồ dùng trong gia đình - Cô và trẻ phối hợp cùng nhau tạo môi trường theo chủ đề “”. - Một số đồ chơi loại, rồi về một số loại hoa và các nguyên vật liệu trong góc chơi.

	- Tranh truyện: cháu chào ạ - Nhạc các bài hát:Quà 8/3 - Sách, truyện, allbum, về các loại hoa	- Nhạc các bài hát: Biết vâng lời mẹ - Sách, truyện, allbum, về các loại hoa.	+ Tranh thơ: Lấy tăm cho bà - Tranh truyện: cháu chào ạ - Nhạc các bài hát:Biết vâng lời mẹ - Sách, truyện, allbum, về các loại hoa.	+ Tranh thơ: Lấy tăm cho bà - Tranh truyện: cháu chào ạ - Nhạc các bài hát:Biết vâng lời mẹ - Sách, truyện, allbum, về các loại hoa
Nhà trường	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát	Phòng học sạch sẽ, thoáng mát
Phụ huynh	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.- Ủng hộ cho các cháu tranh ảnh, đồ chơi, họa báo. - Cung cấp và giới thiệu cho trẻ về gia đình của trẻ - Ủng hộ các nguyên vật liệu để cô và trẻ cùng tạo môi trường.	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.- Ủng hộ cho các cháu tranh ảnh, đồ chơi, họa báo. - Cung cấp và giới thiệu cho trẻ về gia đình của trẻ - Ủng hộ các nguyên vật liệu để cô và trẻ cùng tạo môi trường	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.- Ủng hộ cho các cháu tranh ảnh, đồ chơi, họa báo. - Cung cấp và giới thiệu cho trẻ về gia đình của trẻ - Ủng hộ các nguyên vật liệu để cô và trẻ cùng tạo môi trường	Cho trẻ đi học đều, tâm thế vui vẻ, trang phục sạch sẽ.- Ủng hộ cho các cháu tranh ảnh, đồ chơi, họa báo. - Cung cấp và giới thiệu cho trẻ về gia đình của trẻ - Ủng hộ các nguyên vật liệu để cô và trẻ cùng tạo môi trường

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ : GIA ĐÌNH

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ		- Cô âu yếm động viên trẻ trò chuyện với trẻ về chủ đề “Gia đình” - Nắm bắt tình hình của trẻ thông qua phụ huynh để có biện pháp giáo dục cho phù hợp. Hướng trẻ đến chơi ở các góc với đồ chơi					
2	Thể dục sáng		-Khởi động: Trẻ hát bài “ Mẹ yêu không nào” đi kết hợp với các kiểu đi: đi kiễng chân, đi khom, đi gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm...chuyển đội hình vòng tròn. -Trọng động: -Tập bài : Tập với nơ + ĐT 1 : Hô hấp : Thổi nơ + ĐT 2 : Tay : Hai tay cầm nơ đưa lên cao + ĐT 3 : Bụng : 2 tay chống hông quay người sang hai bên + ĐT 4 : Chân : 2 tay cầm nơ ngồi xổm đứng lên Cô cùng trẻ tập 2 lần -Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp					
3	Chơi – tập có chủ định	Tuần 1 Ngày hội 8/3	<i>Ngày : 3/3/2025</i> LVPT : Thể chất Bước qua vật cản ném bóng qua dây	<i>Ngày :4/3/2025</i> LVPT : Nhận thức Trò chuyện về ngày 8/3	<i>Ngày: 5/3/2025</i> LVPT : TCXH-TM Dạy hát :Quà 8/3	<i>Ngày :6/3/2025</i> LVPT: Ngôn ngữ Thơ : Quà 8/3	<i>Ngày :7/3/2025</i> LVPT: PTTC-XH Dán hoa tặng bà mẹ	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tuần 2 Những người thân trong gia đình	Ngày:10/3/2025 LVPT : Thể chất Đi trong đường ngoằn ngoèo	Ngày: 11/3/2025 LVPT : Nhận thức Trò chuyện về gia đình bé	Ngày:12/3/2025 LVPT: TCKNXH - TM Dạy hát : Biết vâng lời mẹ	Ngày:13/3/2025 LVPT: Ngôn ngữ Thơ Yêu mẹ	Ngày :14/3/2025 LVPT : Nhận thức NBPB: Một và nhiều	
		Tuần 3 Đồ dùng trong gia đình	Ngày:17/3/2025 LVPT : Thể chất Tung bóng về phía trước	Ngày:18/3/2025 LVPT: Nhận thức NBTN Đồ dùng gia đình của bé: Bàn ghế tủ	Ngày:19/3/2025 LVPT: TCKNXH - TM Dạy hát: Đồ dùng bé yêu	Ngày :20/3/2025 LVPT : Ngôn ngữ Thơ : Cái bát	Ngày :21/3/2025 LVPT : Nhận thức Xếp bàn ghế	
		Tuần 4 Đồ chơi trong gia đình	Ngày:24/3/2025 LVPT: Thể chất Bước lên xuống có tay vịn	Ngày :25/3/2025 LVPT:Nhận thức NBPB : Đồ dùng gia đình (Đồ dùng ăn uống)	Ngày :26/3/2025 LVPT: Ngôn ngữ Truyện : Cháu chào ông ạ	Ngày:27/3/2025 LVPT : TCXH- TM : Nghe hát: Cháu yêu bà	Ngày :28/3/2025 LVPT : LVPT: TCKNXH - TM Di màu: Cái bát	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Hoạt động ngoài trời	Tuần 1 Ngày 8/3	Ngày :3/3/2025 Quan sát: Cây hoa giấy - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Đu quay, xích đu	Ngày :4/3/2025 Quan sát: Giúp cô nhặt cỏ và chăm sóc vườn rau TCVĐ: Tạo dáng - Chơi tự do: Cầu trượt	Ngày :5/3/2025 Quan sát: Thời tiết -TCVĐ: Bóng tròn to -Chơi tự do: Bập bênh	Ngày :6/3/2025 Quan sát: Rau ăn quả: Quả đu đủ,quả su su -TCVĐ: Cái chuông nhỏ - Chơi tự do: Cầu trượt , xích đu	Ngày :7/3/2025 Quan sát: Nhà kính, nhà sàn -TCVĐ: Đu quay -Chơi tự do: Xích đu	
		Tuần 2 Những người thân của bé	Ngày 10/3/2025 Quan sát: Giúp cô nhặt cỏ và chăm sóc vườn rau -TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Đu quay	Ngày :11/3/2025 Quan sát: Quan sát thời tiết -TCVĐ: Bong bóng xà phòng Chơi tự do: cầu trượt	Ngày :12/3/2025 Quan sát: Rau ăn quả: Quả đu đủ,quả su su -TCVĐ: Cái chuông nhỏ - Chơi tự do: Xích đu	Ngày :13/3/2025 Quan sát: Đồ dùng đồ chơi của bé -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ Chơi tự do: Cầu trượt	Ngày :14/3/2025 Quan sát: Nhà lá, nhà gỗ -TCVĐ: Lộn cầu vòng -Chơi tự do:Bập bênh	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tuần 3 Đồ dùng trong gia đình	<i>Ngày :17/3/2025</i> Quan sát: Cây bằng lăng -TCVĐ: Tạo dáng - Chơi tự do: Đu quay	<i>Ngày :18/3/2025</i> Quan sát: Quan sát công việc của cô giáo -TCVĐ: Bong bóng xà phòng Chơi tự do: cầu trượt	<i>Ngày :19/3/2025</i> Quan sát: Cây vũ sữa -TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Xích đu	<i>Ngày :20/3/2025</i> Quan sát: Lá rụng nhặt lá vào thùng rác -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ Chơi tự do: Cầu trượt	<i>Ngày :21/3/2025</i> Quan sát: Hoa đồng tiền -TCVĐ: Ai nhanh nhất -Chơi tự do:Bập bênh	
		Tuần 4 Đồ chơi trong gia đình	<i>Ngày : 24/3/2025</i> -Dạo chơi, quan sát: Hoa hồng -TCVĐ: Bóng tròn to -Chơi tự do	<i>Ngày : 25/3/2025</i> -Các cô các bác trong trường MN-TCVĐ: Lộn cầu vòng -Chơi tự do	<i>Ngày : 26/3/2025</i> - Quan sát: Hoa bông -TCVĐ:Bật tại chỗ Chơi tự do	<i>Ngày : 27/3/2025</i> Quan sát: Cây bằng lăng -TCVĐ: Tay đẹp -Chơi tự do	<i>Ngày : 28/3/2025</i> -Quan sát: Nhà kính, nhà lá -TCVĐ: Chim bay cò bay - Chơi tự	
5	Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Khu vực chơi	Mục đích – yêu cầu			Chuẩn bị	Nội dung chơi	
		a. Thao	1. Kiến thức: Biết sử dụng các đồ dùng ở góc thao tác vai.			-Búp bê, quần áo, mũ, khăn cho em bé	- Bế em,ru em ngủ - Cho em ăn	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		tác vai	2. Kỹ năng: - Có kỹ năng bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi chơi. - Biết nấu các món ăn đơn giản cho em bé 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Giường, chăn, gối... - Một số đồ dùng bát, thìa	- Cho em đi chơi. Bé tập làm người lớn	
		b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	1. Kiến thức: - Biết khâu hạt thành vòng, xếp các khối - Biết ghép các hình - Biết phân biệt màu, kích cỡ to- nhỏ - 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng khâu luôn, xếp chồng , xếp cạnh. - Biết chọn đúng màu. - Chọn đúng hình ghép vào với nhau. 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết			- Dây khâu, hạt - Các khối hình, - - Đồ chơi quần áo, mũ cắt dờ - Lô tô quần -áo ,mũ –dép - Đồ dùng đồ chơi to-nhỏ , màu X-Đ-V - Một số đồ dùng đồ chơi của bé	-Hạt vòng -Xếp tháp; Tháo lắp vòng - Tìm đúng nắp hộp - Phân biệt to-nhỏ - Một và nhiều - Phân biệt màu X-Đ-V - Ghép hình	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Quân cờ đồ dùng đồ chơi của bé “ Bóng ,lật ,đặt ,ô tô ,mũ dép “ - Bảng, hộp C có gắn các hình màu, đồ dùng, đồ chơi của bé.	- Phân loại đồ dùng đồ chơi của bé -Xâu vòng	
		c. Nghệ thuật	1. Kiến thức: Trẻ biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu - Trẻ thuộc lời bài hát, chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích. 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng tô màu, xé vo, xoắn giấy 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. - Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			. Bút màu, keo dán - Giấy vụn, giấy màu - Trồng, lúc lắc, xắc xô, thanh la...	-Biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu. -Âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề - Sách truyện: Xem tranh ảnh về chủ đề	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú			
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6				
		d. Vận động	1. Kiến thức: Trẻ biết chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích. 2. Kỹ năng: - Có kỹ bập bênh, - Kỹ năng kéo, , thả bóng, thả hình, xoáy nắp chai, lắc tay.... 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi. Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.			- Bóng, bập bênh - Đường hẹp,, thả bóng, thả hình	- Bóng, bập bênh - Đường hẹp,, thả bóng, thả hình.. Thả hình , thả bóng -Xoáy nắp chai-- Bóng, bập bênh - Chút chút -Lắc tay Búa cộc -Lắp xoáy ốc vít, lắp ghép, đóng búa cộc, búa bi				
6	Vệ sinh, ăn, ngủ		Ăn: - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong vệ sinh, ăn uống - Tập xúc cơm, uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn. - Ăn ngon miệng, ăn hết suất. * Ngủ: Luyện thói quen 1 giấc ngủ trưa * Vệ sinh: - Tập nói với cô giáo khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định								

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Tập một số thao tác đơn giản rửa tay, lau mặt - Ăn đa dạng các thức ăn, ăn hết suất. Yên lặng, ngủ ngon giấc					
7	Chơi – tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	<i>Ngày :3/3/2025</i> Trò chơi: Khuôn mặt vui,buồn	<i>Ngày 4/3/2025</i> Làm quen bài Thơ: Lời chúc 8/3 Quà 8/3	<i>Ngày:5/3/2025</i> Hát cùng cô: Quà 8/3	<i>Ngày :6/3/2025</i> Ôn : PB màu xanh, đỏ,vàng	<i>Ngày :7/3/2025</i> Ôn hát: Quà 8/3 Chơi T/C Ân: Ai nhanh nhất Nêu gương cuối tuần.	
		Tuần 2	<i>Ngày:10/3/2025</i> Đọc thơ : Yêu mẹ	<i>Ngày:11/3/2025</i> Xâu vòng Xanh, đỏ tặng mẹ	<i>Ngày :12/3/2025</i> Đọc thơ cùng cô : Yêu mẹ	<i>Ngày13/3/2025</i> Đọc ca dao đồng dao: Cái bóng, bà cùng đi chợ trời mưa Rèn thao tác rửa tay	<i>Ngày :14/3/2025</i> Nêu gương cuối tuần. Hát : Biết vâng lời mẹ	
		Tuần 3	<i>Ngày:17/3/2025</i>	<i>Ngày :18/3/2025</i> Làm quen bài hát: Cháu yêu bà	<i>Ngày :19/3/2025</i>	<i>Ngày :20/3/2025</i> Ôn bài hát : Quà 8/3	<i>Ngày :21/3/2025</i> Chơi T/C Ân: Ai nhanh nhất	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			Trò chuyện những nơi nguy hiểm cần tránh		Làm quen bài hát : Lấy tắm cho bà Mẹ ốm	Biết vâng lời mẹ	Nêu gương cuối tuần.	
		Tuần 4	<i>Ngày 24/3/2025</i> Trò chuyện về gia đình của bé	<i>Ngày: 25/3/2025</i> Làm quen bài hát : Mẹ yêu không nào	<i>Ngày:26/3/2025</i> Rèn thao tác xếp hàng rửa mặt rửa tay	<i>Ngày:27/3/2025</i> Ôn truyện : Cháu chào ông ả	<i>Ngày:28/3/20205</i> Chơi T/C Ân: Ai nhanh nhất Nêu gương cuối tuần.	

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Đơn

GIÁO VIÊN THỰC HIỆN

Nguyễn Thúy Hà